



Hạnh từ và tri túc nơi cô gái trẻ Nguyễn Hoài Thương (Nghệ An)

ISSN: 2734-9195

10:06 01/08/2025

Thương không phải là người tu, em không thuộc về một Tăng đoàn nào. Nhưng tâm hạnh của em đã chạm đến tinh thần Phật pháp một cách sâu sắc và thuần khiết.

Giữa những ngày Nghệ An oằn mình trong cơn lũ dữ, khi bùn đất vẫn còn đặc quánh trên nền nhà và nước mắt người dân chưa kịp ráo khô, một khoảnh khắc nhỏ bất ngờ lan truyền mạnh mẽ trên mạng xã hội: Hình ảnh một cô gái trẻ, gương mặt lấm lem bùn đất, cúi đầu cảm ơn rồi nhẹ nhàng từ chối nhận thêm phần quà cứu trợ.

“Em xin nhường lại cho người cần hơn” – lời nói mộc mạc ấy vang lên giữa khung cảnh hoang tàn sau lũ, không ồn ào, không bi kịch, nhưng khiến hàng triệu người lặng đi.

Cô gái ấy tên là Nguyễn Hoài Thương, một sinh viên quê ở xã Mường Típ, tỉnh Nghệ An – nơi vừa trải qua đợt mưa lũ khốc liệt làm hàng ngàn hộ dân mất nhà cửa, tài sản, cả mùa màng và trường học. Thương cũng là người trong vùng lũ, gia cảnh khó khăn, mồ côi mẹ từ nhỏ, vậy mà vẫn chọn lùi lại, nhường phần hỗ trợ cho người khác.

Hành động ấy, thoạt nhìn đơn giản, nhưng lại bộc lộ một sức mạnh nội tâm phi thường – phản ánh tinh thần *“tri túc – vô tham – từ bi – bố thí”* mà Phật giáo luôn đề cao. Đó không chỉ là một biểu hiện đạo đức, mà còn là một bài học sống động giữa đời thường, khiến ta phải tự hỏi: trong lúc khó khăn nhất, liệu ta có đủ lòng biết đủ và tâm chia sẻ như cô gái trẻ ấy?

Khi xã hội còn quay cuồng với chủ nghĩa tiêu thụ và tâm lý tích trữ, thì hành động của Nguyễn Hoài Thương là một bài học sinh động về *“tri túc”* – biết đủ và biết dừng. Em không chỉ dừng lại ở cái đủ cho riêng mình, mà còn hướng tâm đến người khác. Trong Kinh Tạp A-hàm dạy: *“Biết đủ là của báu vô thượng. Người biết đủ, tuy nằm đất cũng an vui; người không biết đủ, dù ở thiên đường cũng không hài lòng”*.

Giữa lúc hoạn nạn, lòng người dễ sinh tham cầu, dễ vin vào khổ đau để đòi hỏi nhiều hơn. Nhưng một cô sinh viên miền núi, mất mẹ từ nhỏ, đang đứng trên nền đất quê hương đổ nát lại chọn sự buông bỏ. Sự không tham ấy không đến từ tri thức triết lý, mà đến từ một tâm hồn được nuôi lớn bằng lao động, nghịch cảnh và nhân cách.



Em Nguyễn Hoài Thương (Nghệ An). Ảnh: internet

Bố thí không chỉ là mang vật ra chia sẻ. Bố thí đích thực, như trong kinh Tăng Chi Bộ, còn là sự chia sẻ từ tâm, là lòng bi mẫn trước nỗi đau của người khác: *“Này các Tỳ-kheo, bố thí với tâm từ, quả báo vô lượng, công đức vô lượng.”* (AN 3.57)

Khi Nguyễn Hoài Thương cúi đầu từ chối phần cứu trợ, em không chỉ từ bỏ vật chất – em thực hành hạnh từ. Em thấy được người khác cũng đang cần như mình, có khi còn khổ hơn. Đó chính là tinh thần của Từ – là khả năng vượt khỏi cái tôi để cảm nhận nỗi đau của tha nhân. Đó cũng là hành động của Bồ tát giữa đời thường, như trong Kinh Hoa Nghiêm dạy: *“Bồ tát không sợ khổ cho mình, chỉ sợ chúng sinh không được cứu độ.”*

Thương không phải là người tu, em không thuộc về một Tăng đoàn nào. Nhưng tâm hạnh của em đã chạm đến tinh thần phật pháp một cách sâu sắc và thuần khiết.

Kinh Tăng Chi Bộ dạy: *“Nếu một người có lòng tin, biết hổ thẹn, biết tri túc, biết tinh tấn, biết tâm từ – thì người ấy là tài sản quý của thế gian”.* (AN 5.47)

Nguyễn Hoài Thương – một sinh viên miền núi chưa học nhiều kinh điển đã sống đúng tinh thần ấy. Hành động của em là một bài pháp thoại sống động. Đó là điều mà nhiều người chúng ta dù học hoặc nghe giảng nhiều nhưng nếu không thực hành thì sẽ khó làm được như vậy.

Giữa một vùng đất còn ngổn ngang bùn đất và nước mắt của sự mất mát, hành động của em như một đóa sen nhỏ vươn lên bình dị mà ngát hương. Và cũng như lời Phật dạy, một đóa sen giữa bùn – chính là biểu tượng của hy vọng, của phục hồi, và của đạo giữa đời.

Hành động ấy của Thương không chỉ dừng lại ở một tấm gương đạo đức cá nhân. Nó đã lan tỏa như một làn hương giữa khói bụi hậu thiên tai, khơi dậy trong cộng đồng niềm tin vào điều thiện, vào con người. Khi xã hội dễ rơi vào hoài nghi và vô cảm, thì hình ảnh một cô sinh viên nhường phần cứu trợ giữa lũ lại trở thành một biểu tượng âm thầm của đạo đức tỉnh thức – nhắc chúng ta nhớ rằng cái đẹp không biến mất, chỉ cần một ngọn đèn nhỏ cũng đủ thắp sáng cả góc tối.

Trong nghĩa sâu hơn, hành động ấy đã đánh thức một năng lượng tập thể – năng lượng của lòng biết ơn, của sự sẻ chia và tâm vị tha. Đó không chỉ là đạo đức thuần túy, mà là một hình thức *“hồi hướng”* – như cách mà người con Phật dâng cúng không phải chỉ cho mình, mà để tăng trưởng công đức chung cho đời. Chính điều đó làm nên sức sống của pháp pháp giữa cuộc đời này: không nằm trong những bài thuyết giảng hàn lâm, mà trong chính một cử chỉ biết dừng, biết đủ, và biết nghĩ cho người khác.

Minh Tâm

Tham khảo bài viết: <https://baomoi.com/>